

Số: ~~1312~~ /QĐ-UBND

Giang Thành, ngày 25 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thu hồi đất đối với ông (bà) Tiên Kìa và Thị Sa Hem để
thực hiện Công trình đường dây 110kV Tịnh Biên – Hà Tiên
trên địa bàn huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN GIANG THÀNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của
Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định
số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi
thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-
CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị
định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP
ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định
quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BNTMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của
Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục
đích sử dụng đất, thu hồi đất; Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6
năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ
trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2020 của
UBND tỉnh Kiên Giang Ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư
khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Quyết định số
02/2022/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh Kiên Giang
sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi
Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang ban hành kèm theo Quyết
định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh Kiên
Giang; Quyết định số 1831/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2022 của UBND
tỉnh Kiên Giang Ban hành quy chế phối hợp trong công tác tổ chức thực hiện
bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kiên
Giang; Quyết định số 10/2024/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2024 của
UBND tỉnh Kiên Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về bồi
thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kiên
Giang ban hành kèm theo Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12
năm 2020 của UBND tỉnh Kiên Giang;*



Căn cứ Quyết định số 3461/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 215/TTr-TNMT ngày 25 tháng 7 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 75,7m² đất, loại đất trồng cây hàng năm (trồng lúa), trong đó: 52,7m² đất thuộc một phần thửa đất số 583; 23,0m² đất thuộc một phần thửa đất số 576, thuộc tờ bản đồ số 11, tại ấp Tà Teng, xã Phú Lợi, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang của ông (bà) Tiên Kia sinh năm 1973 và Thị Sa Hem sinh năm 1976, địa chỉ: ấp Tà Teng, xã Phú Lợi, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.

Lý do thu hồi đất: Thực hiện Công trình đường dây 110kV Tịnh Biên – Hà Tiên trên địa bàn huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.

Vị trí ranh giới khu đất được xác định theo tờ trích đo địa chính số: TĐ 339-2024; TĐ 340-2024, do Công ty TNHH Đầu Tư Đo Đạc Đông Dương lập ngày 19/07/2024 kèm theo.

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phú Lợi có trách nhiệm giao Quyết định này cho ông (bà) Tiên Kia và Thị Sa Hem. Trường hợp ông (bà) Tiên Kia và Thị Sa Hem không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết Quyết định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Phú Lợi, tại ấp Tà Teng, xã Phú Lợi theo quy định.

2. Văn phòng HĐND-UBND huyện có trách nhiệm đăng Quyết định này trên trang thông tin điện tử của huyện.

3. Giao Ủy ban nhân dân xã Phú Lợi quản lý chặt chẽ diện tích đất đã thu hồi; phối hợp các cơ quan, đơn vị thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng để thực hiện công trình theo quy định.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Cơ quan, cá nhân có tên tại Điều 2 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *luh*

Nơi nhận: *luh*

- Như Điều 3;
- Thanh tra huyện;
- Phòng TNMT;
- Chi nhánh VPĐKĐĐ huyện;
- Lưu: VT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Văn Mến

XÃ PHÚ LỢI
MẢNH TRÍCH ĐO ĐỊA CHÍNH SỐ:²³⁹ - 2024
HỆ TỌA ĐỘ VN-2000, ÁP TÀ TENG, TỜ SỐ 11, MỘT PHẦN THỪA 583 (GCN)

TỈNH KIÊN GIANG HUYỆN GIANG THÀNH

TĐ²³⁹ - 2024

514 1153 112	832	840	860	514 880 1153 112
- Dự án: Đường dây 110kV Tịnh Biên - Hà Tiên, trên địa bàn huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang - Chủ sử dụng đất: Tiên Kia và Thị Sa Hem				
Giáp đất còn lại Giáp đất còn lại Giáp đất còn lại Giáp đất còn lại LUC $\frac{583}{52,7}$				
100				100
Ghi chú: - Mảnh trích đo địa chính kèm theo Quyết định thu hồi đất.				
514 092	832	840	860	514 880 1153 092

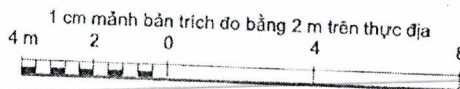
Điểm	Tọa độ		Cạnh (m)
	X	Y	
1	1153108,17	514848,81	9,16 4,60 8,70 7,50
2	1153100,41	514853,68	
3	1153096,85	514850,76	
4	1153102,38	514844,04	
1	1153108,17	514848,81	

Hệ tọa độ VN-2000
Kinh tuyến trục 104° 30', múi chiều 3°

Ngày 19 tháng 7 năm 2024
Người đo vẽ

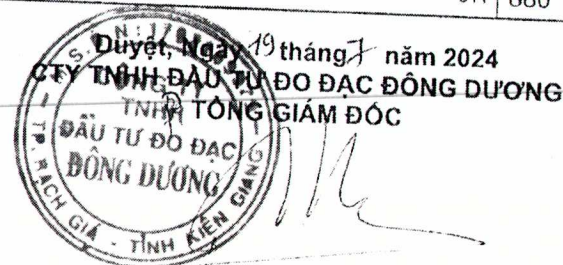
Ngày 19 tháng 7 năm 2024
Người kiểm tra

TỶ LỆ: 1:200



Nguyễn Văn Thương

Trần Quốc Pử



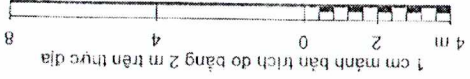
Dương Thị Tiết Muội

XÃ PHÚ LỢI
MẠNH TRÍCH ĐO ĐỊA CHÍNH SỐ: 340 - 2024
HỆ TỌA ĐỘ VN-2000, AP TÀ TENG, TỜ SỐ 11, MỘT PHẦN THỪA 576 (GCN)

TỈNH KIẾN GIANG HUYỆN GIANG THÀNH

TĐ 340 - 2024

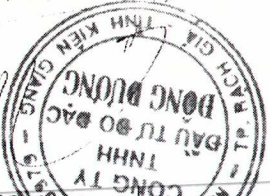
514 1153 835	840	860	880 514 1153 883	115																														
- Dự án: Đường dây 110KV Tỉnh Biên - Hà Tiên, trên địa bàn huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang - Chủ sử dụng đất: Tiên Kia và Thị Sa Hem																																		
Giáp đất còn lại 1 Giáp đất Tiên Kia LUC 576 23,0 Giáp đất còn lại 2 Giáp đất còn lại 3																																		
514 095	835	840	860	1153 095																														
Chi chú: - Mạnh trích đo địa chính kèm theo Quyết định thu hồi đất.																																		
<table><tr><td colspan="4">Tọa độ và chiều dài các cạnh thửa</td></tr><tr><td rowspan="2">Điểm</td><td colspan="2">Tọa độ</td><td rowspan="2">Cạnh (m)</td></tr><tr><td>X</td><td>Y</td></tr><tr><td>1</td><td>1153109,10</td><td>514849,56</td><td>8,70</td></tr><tr><td>2</td><td>1153103,57</td><td>514856,28</td><td>4,09</td></tr><tr><td>3</td><td>1153100,41</td><td>514853,68</td><td>9,16</td></tr><tr><td>4</td><td>1153108,17</td><td>514848,81</td><td>1,19</td></tr><tr><td>1</td><td>1153109,10</td><td>514849,56</td><td>1,19</td></tr></table> Hệ tọa độ VN-2000 Kinh tuyến trục 104° 30', múi chiều 3°					Tọa độ và chiều dài các cạnh thửa				Điểm	Tọa độ		Cạnh (m)	X	Y	1	1153109,10	514849,56	8,70	2	1153103,57	514856,28	4,09	3	1153100,41	514853,68	9,16	4	1153108,17	514848,81	1,19	1	1153109,10	514849,56	1,19
Tọa độ và chiều dài các cạnh thửa																																		
Điểm	Tọa độ		Cạnh (m)																															
	X	Y																																
1	1153109,10	514849,56	8,70																															
2	1153103,57	514856,28	4,09																															
3	1153100,41	514853,68	9,16																															
4	1153108,17	514848,81	1,19																															
1	1153109,10	514849,56	1,19																															
514	835	840	860	883																														



TỶ LỆ: 1:200

Ngày 19 tháng 7 năm 2024 Người do vẽ
Ngày 19 tháng 7 năm 2024 Người kiểm tra

Duyệt, Ngày 19 tháng 7 năm 2024
CTY TNHH ĐẦU TƯ ĐO ĐẶC ĐÔNG DƯƠNG



(Đường chỉ trích Mạnh)